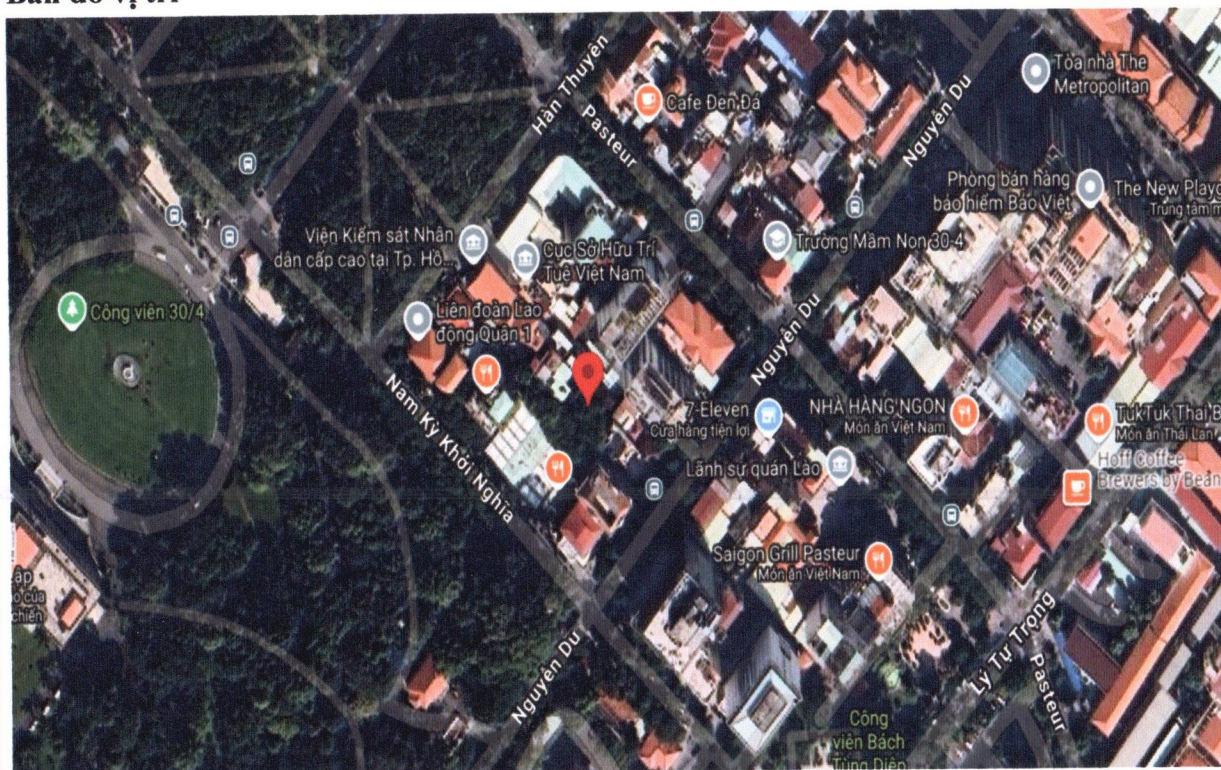


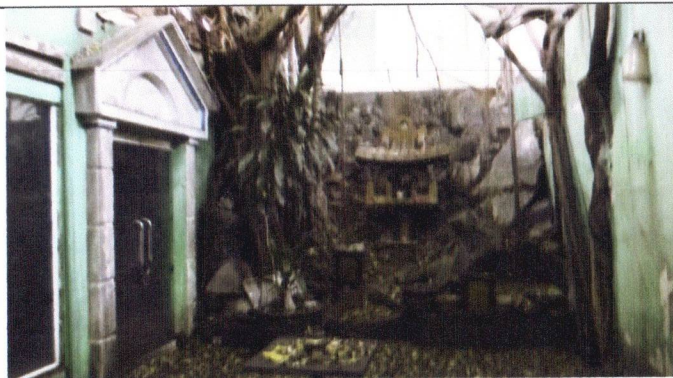
BẢN ĐỒ VỊ TRÍ & HÌNH ẢNH TÀI SẢN

Bản đồ vị trí



HÌNH ẢNH TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

01. Tài sản thẩm định



02. Tài sản thẩm định



03. Tài sản thẩm định



04. Tài sản thẩm định

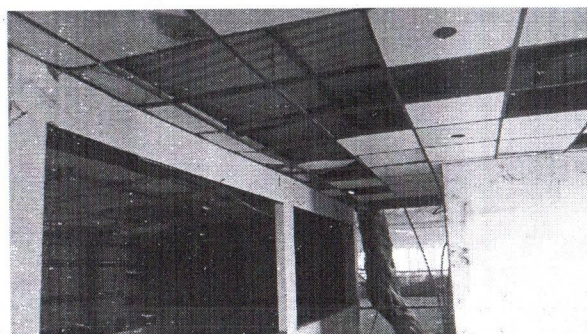


05. Tài sản thẩm định

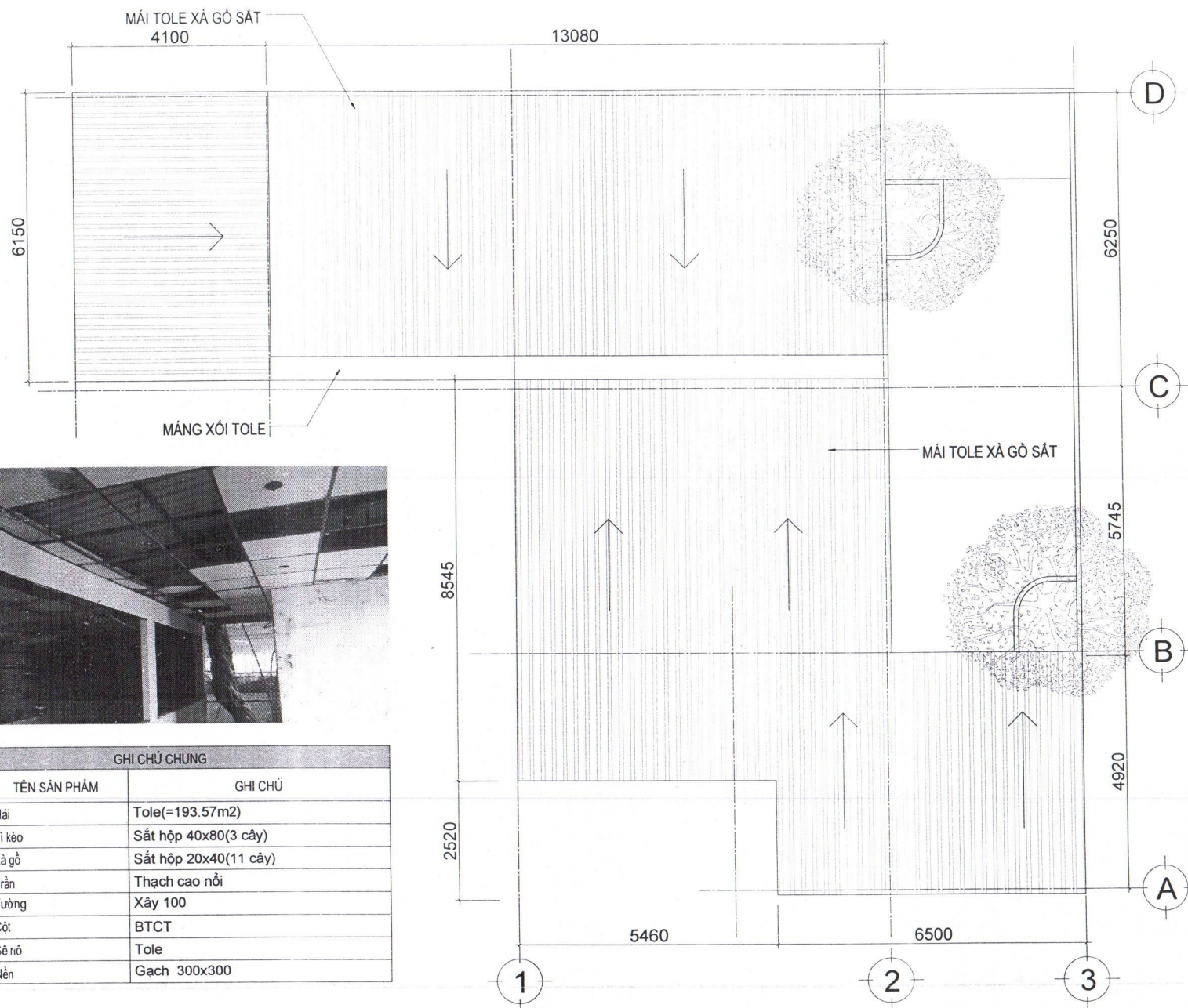


06. Tài sản thẩm định

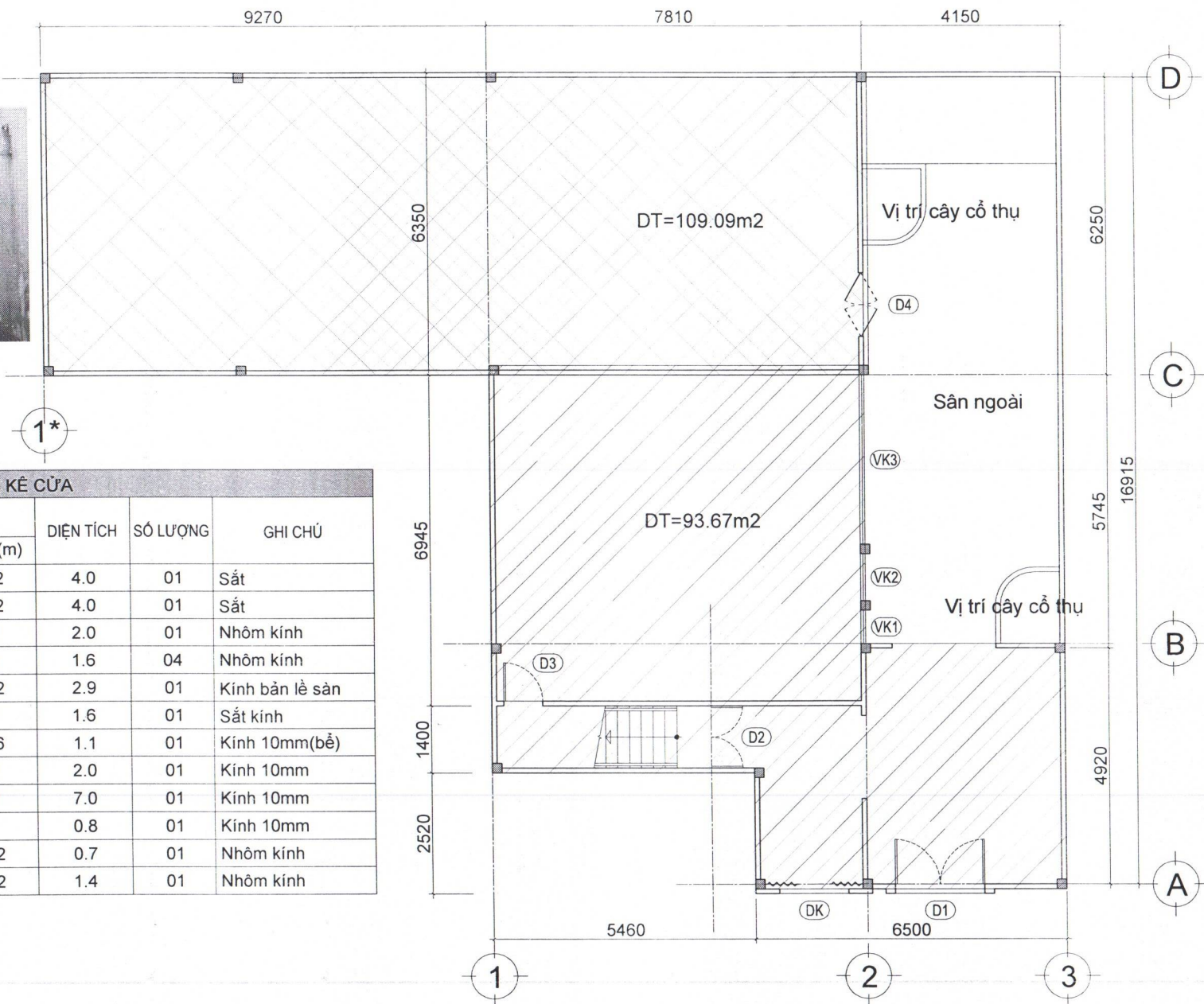




GHI CHÚ CHUNG		
MÃ	TÊN SẢN PHẨM	GHI CHÚ
RO	-Mái	Tole(=193.57m2)
TRU	-Vi kèo	Sắt hộp 40x80(3 cây)
BEA	-Xà gỗ	Sắt hộp 20x40(11 cây)
CL	-Trần	Thạch cao nổi
W	-Tường	Xây 100
COL	-Cột	BTCT
SN	-Sê nô	Tole
FL	-Nền	Gạch 300x300



MẶT BẰNG MÁI HIỆN TRẠNG 1:120



THÔNG KÊ CỬA

MÃ	TÊN SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC		DIỆN TÍCH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
		RỘNG(m)	CAO(m)			
DK	-Cửa đi xếp	2	2.2	4.0	01	Sắt
D1	-Cửa đi 2 cánh	1.87	2.2	4.0	01	Sắt
D2	-Cửa đi 2 cánh	1.3	2	2.0	01	Nhôm kính
D3	-Cửa đi 1 cánh	0.8	2	1.6	04	Nhôm kính
D4	-Cửa đi 2 cánh	1.3	2.2	2.9	01	Kính bản lề sàn
D5	-Cửa đi 1 cánh	0.8	2	1.6	01	Sắt kính
VK1	-Vách kính	0.7	1.6	1.1	01	Kính 10mm(bể)
VK2	-Vách kính	1	2	2.0	01	Kính 10mm
VK3	-Vách kính	3.5	2	7.0	01	Kính 10mm
VK4	-Vách kính tròn	D=1		0.8	01	Kính 10mm
S1	-Cửa sổ	0.6	1.2	0.7	01	Nhôm kính
S2	-Cửa sổ	1.2	1.2	1.4	01	Nhôm kính

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG TẦNG 1 1:120

MÁI TOLE XÀ GỖ SẮT

9270

7810

4150

D

C

B

A

6250

5645

5020

DT=93.67m²

VÁCH XÂY CAO 900,
BÊN TRÊN TOLE

D5

VK4

D3

D3

D3

S2

S1

1

2

3

5460

6500

6945

1400

2520

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG TẦNG 2 1:120

